

Số: 305/2019/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 381/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Chu Thị H, sinh năm 1958; Địa chỉ: số 53 ngõ 79, C, tổ 28 phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội

Ông Đặng Đình T, sinh năm 1955; Địa chỉ: số 53 ngõ 79, C, tổ 28 phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Chu Thị H và ông Đặng Đình T kết hôn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng ngày 12/9/1983. Hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Bà H và ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho ông bà thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà H và ông T có 02 con chung: Chị Đặng Thị Hương G (nữ), sinh 18/01/1984 và anh Đặng Đình H (nam), sinh 14/12/1988. Chị G và anh H đều đã trưởng thành, việc ở với ai do anh chị tự quyết định.

[3] Về tài sản (động sản và bất động sản): Bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Bà H và ông T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: bà H và ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 08/7/2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Chu Thị H và ông Đặng Đình T.

- *Về con chung:* Bà H và ông T có 02 con chung: Chị Đặng Thị Hương G (nữ), sinh 18/01/1984 và anh Đặng Đình H (nam), sinh 14/12/1988. Chị G và anh H đều đã trưởng thành, việc ở với ai do anh chị tự quyết định.

- *Về tài sản (động sản và bất động sản):* Bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Bà H và ông T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh

